

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 diễn ra từ 9 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại Hội trường Công ty CP Sông Đà 10.9, Vị trí 7 - 8, Liền kề 3, Khu đô thị Đại Thanh, Tả Thanh Oai, Quận Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ Biên bản số 01BB-ĐH ĐCĐ ngày 26/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10.9

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị Công ty và tình hình thực hiện nhiệm vụ 2023, kế hoạch 2024, trong đó bao gồm:

1) Kết quả SXKD năm 2023:

a. Tổng giá trị SXKD thực hiện: 195.746/150.364 triệu đồng đạt 130,18% kế hoạch năm, trong đó:

- Giá trị KD xây lắp: 195.290/150.040 triệu đồng đạt 130,16% KH năm.
- Giá trị SXKD ngoài xây lắp: 340/174 triệu đồng đạt 195,20% KH năm.
- Giá trị KD hoạt động khác: 115/150 triệu đồng đạt 77,0% KH năm.

b. Doanh số bán hàng: 181.419/146.710 triệu đồng đạt 123,66% KH năm.

c. Doanh thu: 166.929/133.377 triệu đồng đạt 125,16% KH năm.

d. Lợi nhuận trước thuế : 2.198/1.925 triệu đồng đạt 114,23% KH năm.

e. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu: 1,32%/ 1,44% đạt 91,3% KH năm.

g. Thu nhập BQ CBCNV: 17,877/17,378 tr đồng/người/tháng đạt 102,9% KH năm.

h. Mục tiêu tiến độ các công trình: Hoàn thành tiến độ các công trình theo yêu cầu của các Chủ đầu tư.

i. Tỷ lệ chia cổ tức: 0%

2) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

a. Tổng giá trị sản xuất kinh doanh: 200.475,234 triệu đồng.

Trong đó: Giá trị kinh doanh xây lắp: 200.130,234 triệu đồng.

- Giá trị kinh doanh ngoài xây lắp: 205,000 triệu đồng.

- Hoạt động khác: 140,000 triệu đồng

b. Doanh số bán hàng: 181.284,510 triệu đồng.

c. Doanh thu: 170.653,775 triệu đồng.

d. Lợi nhuận trước thuế: 2.280,055 triệu đồng.

e. Lợi nhuận sau thuế: 1.824,044 triệu đồng.

+ Tỷ suất LNST/ doanh thu: 1,07 %



- + Tỷ suất LNST/vốn điều lệ: 4,90 %
- + Tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu: 2,95 %.

- f. Vốn chủ sở hữu: 61.757 triệu đồng.
- g. Vốn điều lệ: 37.200 triệu đồng.
- h. Thu nhập bình quân CBCNV: 18,169 triệu đồng/người/tháng.
- i. Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến): 5,0%.
- j. Mục tiêu tiến độ các công trình: Đáp ứng tiến độ thi công tại các công trình theo yêu cầu của các chủ đầu tư.

(Biểu quyết tán thành với 100% số cổ phần tham dự)

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội.

(Biểu quyết tán thành với 100% số cổ phần tham dự)

Điều 3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

(Biểu quyết tán thành với 100% số cổ phần tham dự)

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023	2.198.929.280
2	Thuế TNDN	479.467.560
3	Lợi nhuận sau thuế (=1-2)	1.719.461.720
4	Truy thu tiền thuế TNDN, GTGT	76.648.527
5	Thù lao HĐQT, BKS không điều hành	189.366.667
6	Lợi nhuận còn lại năm nay (=3-4-5)	1.453.446.526
7	Lợi nhuận năm trước để lại	1.551.152.465
8	Lợi nhuận còn lại phân phối (=6+7)	3.004.598.991
9	Trích quỹ khen thưởng (=6*15%)	218.016.979
10	Trích quỹ phúc lợi (=6*5%)	72.672.326
11	Trích quỹ thưởng ban quản lý, điều hành	0
12	Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ 0%)	0
13	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau (=8-9-10-11-12)	2.713.909.686

(Biểu quyết tán thành với 100% số cổ phần tham dự)

Điều 5. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về chi trả tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

I. Tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2023:

Việc chi trả tiền thù lao của HĐQT, BKS được thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, đã chi trả cụ thể như sau:

STT	Tiền thù lao khoán trong năm	Số người	Thành tiền (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)	01	60.000.000
2	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm)	04	192.000.000

3	Trưởng ban kiểm soát (kiêm nhiệm)	01	42.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát (kiêm nhiệm)	02	72.000.000
	Tổng cộng		366.000.000

II. Kế hoạch tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

STT	Tiền thù lao khoán trong năm	Thù lao/người/ tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)	5.000.000
2	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm)	4.500.000
3	Trưởng ban kiểm soát (kiêm nhiệm)	4.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát (kiêm nhiệm)	3.500.000

(Biểu quyết tán thành với 100% số cổ phần tham dự)

Điều 6. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

1. Đơn vị kiểm toán được lựa chọn nằm trong danh sách các Công ty sau:

- + Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán Hà Nội.
- + Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C tại Hà Nội
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

2. Nội dung kiểm toán: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

3. Phí kiểm toán: Theo thoả thuận.

4. Địa điểm kiểm toán: Tại đơn vị

5. Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và Giao cho Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn theo đúng quy định của Pháp luật.

(Biểu quyết tán thành với 100% số cổ phần tham dự)

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi và Ban hành lại Điều lệ công ty.

✓ **Sửa đổi một số chức danh Người điều hành Doanh nghiệp như sau:**

Chức danh cũ	Chức danh mới
Giám đốc	Tổng giám đốc
Phó giám đốc	Phó Tổng giám đốc

✓ **Thay đổi Người đại diện theo Pháp luật của Công ty**

- Thông qua việc thay đổi Người đại diện theo Pháp luật của Công ty do sửa đổi chức danh người đại diện pháp luật tại Điều lệ.

- Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị thông qua các nội dung chi tiết liên quan đến việc thay đổi người đại diện theo Pháp luật của Công ty phù hợp với nội dung sửa đổi Điều lệ của Công ty.

✓ **Triển khai thực hiện**

- Thông qua việc ban hành lại Điều lệ Công ty đã tích hợp các nội dung được sửa đổi như trên. Giao cho Giám đốc công ty chủ động hoàn thiện, ký, ban hành Điều lệ Công ty mới theo quy định.



- Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết để ghi nhận việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty tại các Văn bản pháp lý có liên quan theo quy định tại Điều lệ Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật

(Biểu quyết tán thành với 100% số cổ phần tham dự)

Điều 8. Thông qua việc Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát và Bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2023-2027)

✓ **Miễn nhiệm 02 thành viên Ban kiểm soát:**

- + Ông Phạm Viết Tiệp – Thành viên Ban kiểm soát
- + Ông Đào Văn Thặng – Thành viên Ban kiểm soát

✓ **Bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát:**

- + Ông Đỗ Ngọc Anh – Thành viên Ban kiểm soát
- + Bà Nguyễn Thị Hồng Vân – Thành viên Ban kiểm soát

(Biểu quyết tán thành với 100% số cổ phần tham dự)

Điều 9. Đại hội đã tiến hành bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2023-2027) như sau:

➤ Kết quả bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ so với Tổng số cổ phần tham dự hợp lệ	Kết quả
1	Đỗ Ngọc Anh	3.400.580	100%	Trúng cử
2	Nguyễn Thị Hồng Vân	3.400.580	100%	Trúng cử

➤ **Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2023 - 2027) sau khi bầu bổ sung như sau:**

1. Ông Hoàng Văn Tới – Trưởng Ban kiểm soát
2. Ông Đỗ Ngọc Anh – Thành viên BKS
3. Bà Nguyễn Thị Hồng Vân – Thành viên BKS

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng các Quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

Điều 11. Các cổ đông Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc, cá nhân liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện.

Điều 12. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 được thông qua ngày 26/4/2024 với số phiếu biểu quyết đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Nơi nhận:

- Như điều 11;
- Website Công ty;
- Lưu TCNS.

T/M ĐHĐ CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10.9

CHỦ TỊCH HĐQT



CAO TUẤN HÙNG

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10.9

Trụ sở đăng ký: Lô 15 Liên kê 14 - Khu đô thị Xa La - Hà Đông - Hà Nội

Giấy CNĐKKD số: 0500467988 do sở KHĐT Hà Nội cấp lần 12 ngày 10/11/2023.

Thời gian: 9h00' ngày 26 tháng 4 năm 2024.

Địa điểm: Vị trí 7-8, Liên kê 3, KĐT Đại Thanh, Thanh Trì, Hà Nội.

PHẦN THỨ NHẤT: THÀNH PHẦN THAM DỰ:

I. Các cổ đông của Công ty.

Tổng số cổ đông có quyền dự họp: 50 cổ đông, sở hữu 3.720.000 cổ phần.

Trong đó theo báo cáo của Ban thẩm tra tư cách cổ đông lúc 9h00 số có mặt 18 cổ đông và đại diện được uỷ quyền, sở hữu 3.400.580 cổ phần, chiếm 91,41 % vốn điều lệ.

II. Các thành viên HĐQT đương nhiệm và là Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội

- | | |
|----------------------|---|
| - Ông Cao Tuấn Hùng | Chủ tịch HĐQT Công ty – Chủ tọa Đại hội |
| - Ông Nguyễn Văn Bắc | Thành viên Hội đồng quản trị |
| - Ông Trần Hải Quang | Thành viên Hội đồng quản trị |
| - Ông Đinh Văn Duẩn | Thành viên Hội đồng quản trị |
| - Ông Phạm Văn Phú | Thành viên Hội đồng quản trị |

III. Ban kiểm soát đương nhiệm là:

- | | |
|----------------------|--|
| - Ông Hoàng Văn Tới | Trưởng Ban kiểm soát |
| - Ông Phạm Việt Tiệp | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Ông Đào Văn Thặng | Thành viên Ban kiểm soát (Vắng mặt có lý do) |

PHẦN THỨ 2: NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:

I. Đoàn chủ tịch thông qua nội dung chương trình Đại hội

1. Thay mặt đoàn chủ tịch, Ông Cao Tuấn Hùng – Thành viên HĐQT thông qua nội dung chương trình đại hội, chỉ định Ban thư ký, đề cử các cổ đông để tham gia vào Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và đã được Đại hội nhất trí thông qua như sau:

Ban thư ký gồm:

- | | |
|------------------|--------------|
| - Bà Lưu Thị Mến | : Trưởng ban |
|------------------|--------------|

Ban Thẩm tra tư cách cổ đông gồm:

- | | |
|--------------------------|--------------|
| - Ông Tạ Hoàng Cường | : Trưởng ban |
| - Ông Trần Xuân Nguyên | : Thành viên |
| - Bà Phạm Thị Thùy Dương | : Thành viên |

Ban kiểm phiếu gồm các cổ đông:

- Ông Tạ Hoàng Cường : Trưởng ban
- Ông Trần Xuân Nguyên : Thành viên
- Bà Phạm Thị Thùy Dương : Thành viên

2. Thay mặt cho Đoàn chủ tịch Ông Cao Tuấn Hùng - TV HĐQT Công ty đọc Quy chế của Đại hội và đã được Đại hội nhất trí thông qua.

3. Thay mặt cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông Ông Tạ Hoàng Cường báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông vào lúc 9h00.

- Tổng số Cổ đông có quyền dự họp là: 50 cổ đông

- Tổng số Cổ đông có mặt tham dự Đại hội là: 18 cổ đông sở hữu 3.400.580 cổ phần, chiếm 91,41% cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2024 Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 được tổ chức một cách hợp lệ.

II. Những nội dung trình Đại hội biểu quyết gồm:

Đoàn chủ tịch đã phân công đọc báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Ông Nguyễn Văn Bắc - TV HĐQT – Giám đốc công ty đọc báo cáo của HĐQT về quản trị Công ty (bao gồm kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024).

2. Ông Trần Hải Quang - TV HĐQT - đọc Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023.

3. Ông Hoàng Văn Tới - Trưởng Ban kiểm soát, báo cáo kiểm soát hoạt động của Công ty năm 2023, kế hoạch năm 2024.

4. Ông Phạm Văn Phú - TV HĐQT đọc Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2023. Báo cáo chi trả tiền thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2024.

5. Ông Hoàng Văn Tới – Trưởng BKS đọc Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

6. Ông Đinh Văn Duẩn - TV HĐQT đọc Tờ trình sửa đổi và Ban hành lại Điều lệ công ty và Tờ trình bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2023-2027).

III. Ý kiến đóng góp và biểu quyết của cổ đông:

1. Đoàn chủ tịch trả lời ý kiến của các cổ đông.

Sau khi nghe ý kiến của các Cổ đông tại Đại hội, Đoàn chủ tịch đã tiếp thu và trả lời thỏa đáng mọi câu hỏi của các Cổ đông.

Do thời gian Đại hội có hạn Đoàn chủ tịch đề nghị các Cổ đông có ý kiến xin gửi về Công ty, HĐQT Công ty sẽ có trả lời thỏa đáng và kịp thời. HĐQT Công ty đánh giá cao mọi ý kiến đóng góp của tất cả các Cổ đông góp phần phát triển Công ty.

2. Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

Sau khi thảo luận, Đại hội đã cùng đi đến biểu quyết thông qua các nội dung sau:

2.1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị Công ty, kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024.

a, Thông qua kết quả SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:

+ Tổng giá trị SXKD thực hiện: 195.746/150.364 triệu đồng đạt 130,18% kế hoạch năm, trong đó:

- Giá trị KD xây lắp: 195.290/150.040 triệu đồng đạt 130,16% KH năm.

- Giá trị SXKD ngoài xây lắp: 340/174 triệu đồng đạt 195,20% KH năm.

- Giá trị KD hoạt động khác: 115/150 triệu đồng đạt 77,0% KH năm.

+ Doanh số bán hàng: 181.419/146.710 triệu đồng đạt 123,66% KH năm.

+ Doanh thu: 166.929/133.377 triệu đồng đạt 125,16% KH năm.

+ Lợi nhuận trước thuế : 2.198/1.925 triệu đồng đạt 114,23% KH năm.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu: 1,32%/ 1,44% đạt 91,3% KH năm.

+ Thu nhập BQ CBCNV: 17,877/17,378 tr đồng/người/tháng đạt 102,9% KH năm.

+ Mục tiêu tiến độ các công trình: Hoàn thành tiến độ các công trình theo yêu cầu của các Chủ đầu tư.

+ Tỷ lệ chia cổ tức: 0%

b, Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

+ Tổng giá trị sản xuất kinh doanh: 200.475,234 triệu đồng.

Trong đó: Giá trị kinh doanh xây lắp: 200.130,234 triệu đồng.

- Giá trị kinh doanh ngoài xây lắp: 205,000 triệu đồng.

- Hoạt động khác: 140,000 triệu đồng

+ Doanh số bán hàng: 181.284,510 triệu đồng.

+ Doanh thu: 170.653,775 triệu đồng.

+ Lợi nhuận trước thuế: 2.280,055 triệu đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế: 1.824,044 triệu đồng.

- Tỷ suất LNST/ doanh thu: 1,07 %

- Tỷ suất LNST/vốn điều lệ: 4,90 %

- Tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu: 2,95 %.

+ Vốn chủ sở hữu: 61.757 triệu đồng.

+ Vốn điều lệ: 37.200 triệu đồng.

+ Thu nhập bình quân CBCNV: 18,169 triệu đồng/người/tháng.

+ Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến): 5,0%.

Mục tiêu tiến độ các công trình: Đáp ứng tiến độ thi công tại các công trình theo yêu cầu của các chủ đầu tư.

Biểu quyết

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 3.400.580 cổ phần tương ứng với 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2.2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán Hà Nội với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng Doanh thu thuần: 166.739.907.158 đ
- Tổng giá vốn hàng bán: 156.845.435.637 đ
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: 6.323.302.156 đ
- Lợi nhuận sau thuế năm 2023: 1.719.461.720 đ

Biểu quyết

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 3.400.580 cổ phần tương ứng với 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2.3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về các hoạt động của BKS năm 2023.

Biểu quyết

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 3.400.580 cổ phần tương ứng với 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2.4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023	2.198.929.280
2	Thuế TNDN	479.467.560
3	Lợi nhuận sau thuế (=1-2)	1.719.461.720
4	Truy thu tiền thuế TNDN, GTGT	76.648.527
5	Thù lao HĐQT, BKS không điều hành	189.366.667
6	Lợi nhuận còn lại năm nay (=3-4-5)	1.453.446.526
7	Lợi nhuận năm trước để lại	1.551.152.465
8	Lợi nhuận còn lại phân phối (=6+7)	3.004.598.991
9	Trích quỹ khen thưởng (=6*15%)	218.016.979
10	Trích quỹ phúc lợi (=6*5%)	72.672.326
11	Trích quỹ thưởng ban quản lý, điều hành	0
12	Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ 0%)	0
13	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau (=8-9-10-11-12)	2.713.909.686

Biểu quyết

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 3.400.580 cổ phần tương ứng với 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2.5. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về chi trả tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

1. Tổng tiền thù lao của Hội đồng quản trị, BKS năm 2023: 366.000.000 đồng.

2. Phương án chi trả tiền thù lao Hội đồng quản trị, BKS năm 2024 như sau:

+ Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/tháng

+ Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 4.500.000 đồng/tháng/người

+ Trưởng ban kiểm soát kiêm nhiệm: 4.000.000 đồng/tháng/người

+ Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 3.500.000 đồng/tháng/người

Phương thức thanh toán: Tiền thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát được trả theo tháng.

Biểu quyết

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 3.400.580 cổ phần tương ứng với 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2.6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 như sau:

1. Đơn vị kiểm toán được lựa chọn năm trong danh sách các Công ty sau:

+ Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán Hà Nội.

+ Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C tại Hà Nội

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

2. Nội dung kiểm toán: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

3. Phí kiểm toán: Theo thoả thuận.

4. Địa điểm kiểm toán: Tại đơn vị

5. Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và Giao cho Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn theo đúng quy định của Pháp luật.

Biểu quyết

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 3.400.580 cổ phần tương ứng với 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6798
GTY
HÀN
ĐÀ
.9
TP. HÀ

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2.7. Thông qua việc sửa đổi và Ban hành lại Điều lệ công ty.

✓ *Sửa đổi một số chức danh Người điều hành Doanh nghiệp như sau:*

Chức danh cũ	Chức danh mới
Giám đốc	Tổng giám đốc
Phó giám đốc	Phó Tổng giám đốc

✓ *Thay đổi Người đại diện theo Pháp luật của Công ty*

- Thông qua việc thay đổi Người đại diện theo Pháp luật của Công ty do sửa đổi chức danh người đại diện pháp luật tại Điều lệ.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua các nội dung chi tiết liên quan đến việc thay đổi người đại diện theo Pháp luật của Công ty phù hợp với nội dung sửa đổi Điều lệ của Công ty.

✓ *Triển khai thực hiện*

- Thông qua việc ban hành lại Điều lệ Công ty đã tích hợp các nội dung được sửa đổi như trên. Giao cho Giám đốc công ty chủ động hoàn thiện, ký, ban hành Điều lệ Công ty mới theo quy định.

- Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết để ghi nhận việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty tại các Văn bản pháp lý có liên quan theo quy định tại Điều lệ Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật.

Biểu quyết

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 3.400.580 cổ phần tương ứng với 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2.8. Thông qua việc Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát và Bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2023-2027).

✓ *Miễn nhiệm 02 thành viên Ban kiểm soát:*

+ Ông Phạm Viết Tiệp – Thành viên Ban kiểm soát

+ Ông Đào Văn Thặng – Thành viên Ban kiểm soát

✓ *Bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát:*

+ Ông Đỗ Ngọc Anh – Thành viên Ban kiểm soát

+ Bà Nguyễn Thị Hồng Vân – Thành viên Ban kiểm soát

Biểu quyết

- Số cổ phần biểu quyết tán thành 3.400.580 cổ phần tương ứng với 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến 0 cổ phần tương ứng với 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2023 -- 2027)

➤ Ban kiểm soát bầu bổ sung gồm 02 thành viên, danh sách trúng cử (xếp theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp)

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ so với Tổng số cổ phần tham dự họp lệ
1	Đỗ Ngọc Anh	3.400.580	100%
2	Nguyễn Thị Hồng Vân	3.400.580	100%

➤ Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2023 - 2027) sau khi bầu bổ sung như sau:

1. Ông Hoàng Văn Tới Trưởng Ban kiểm soát
2. Ông Đỗ Ngọc Anh Thành viên BKS
3. Bà Nguyễn Thị Hồng Vân Thành viên BKS

4. Thông qua Biên bản và nghị quyết Đại hội.

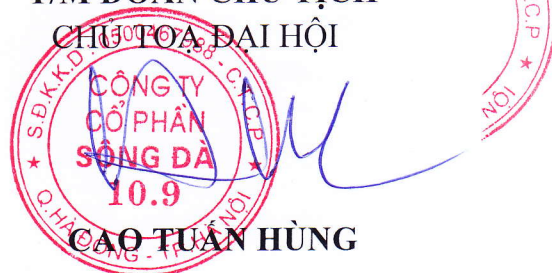
Thay mặt Đoàn Chủ tịch, Ông Cao Tuấn Hùng đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2024 của Công ty CP Sông Đà 10.9. Biên bản và Nghị quyết đại hội đã được nhất trí và thông qua bởi 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h30 ngày 26 tháng 4 năm 2024.

T/M. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN

LƯU THỊ MẾN

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI



CAO TUẤN HÙNG